TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày 05 - 02 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Huy

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Trương Văn Bắc;
2. Ông Bùi Quốc Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2026/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với:

Bị cáo: **Đỗ Đức K** - Sinh ngày 27/7/1974, tại phường H, tỉnh Thanh Hóa;
Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Thanh Hóa;
Căn cước công dân số: 038074002010, cấp ngày 10/5/2021.
Nghề nghiệp: Giáo viên;trình độ văn hóa: Lớp 12/12;
Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Đỗ Đức K1 (đã chết) và bà Trần Thị V;
Có vợ là Nguyễn Thị O và 02 con;
Tiền sự, tiền án: Không
Bị cáo được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* anh Ngô Thanh Bình M (đã chết)
** Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Cao Thị T - sinh năm 1962
Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường T, tỉnh Thanh Hóa.
Có mặt.

** Người làm chứng:* Chị Trần Thị L - sinh năm 1975
Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường H, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h20’ ngày 22/9/2025, Đỗ Đức K, sinh năm 1974, trú tại tổ dân phố T, phường H, tỉnh Thanh Hóa *(có giấy phép lái xe ô tô hạng B2)* điều khiển xe ô tô loại KIA MORNING 05 chỗ ngồi; BKS 36A - 438.96 trên QL1A. Đến địa phận tổ dân phố Đ, phường H, Thanh Hóa. Khi đến ngã tư giao nhau với đường T, tại điểm mở chuyển hướng, K bật đèn xi nhan trái để chuyển hướng về đường T, do không chú ý quan sát nên Đỗ Đức K tiếp tục điều khiển xe ô tô chuyển hướng đi ngang qua phần đường phía Tây QL1A để lưu thông vào đường T. Cùng lúc này có anh Ngô Thanh Bình M, sinh năm 2009, trú tại tổ dân phố S, phường T, tỉnh Thanh Hóa *(chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, không đội mũ bảo hiểm)* điều khiển xe mô tô BKS: 36C1 - 312.39 trên làn đường dành cho xe cơ giới sát với làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ thuộc phần đường phía Tây QL1A. Do Đỗ Đức K và anh Ngô Thanh Bình M không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn dẫn đến xe mô tô BKS: 36C1 -312.39 do Ngô Thanh Bình M điều khiển va vào xe ô tô do K điều khiển. Xe mô tô BKS: 36C1 - 312.39 cùng thân thể Ngô Thanh Bình M đâm vào cột biển hiệu chỉ dẫn đường. Hậu quả: anh M bị thương nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu, xe ô tô BKS: 36A - 438.96 và xe mô tô BKS: 36A - 438.96 bị hư hỏng.

- Tại Bản kết luận giám định tử thi số 4059/KLGĐTT-PC09 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh T kết luận:: *Nguyên nhân chết của Ngô Thanh Bình M là do Chấn thương sọ não.*

- Tại Bản kết luận giám định phương tiện số: 3957/KL-KTHS ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh T kết luận:

*“**1.** Va chạm giữa xe ô tô BKS 36A- 438.96 với xe mô tô BKS 36C1- 312.39:*

Điểm va chạm đầu tiên: mặt ngoài trước đầu bên phải ốp Ba- đờ- xốc trước xe ô tô BKS 36A- 438.96 (ảnh 3, 4, 5) với mặt và má trái lốp trước, cạnh bên trái vành trước, tương ứng hàng chữ "TUBE TYPE" xe mô tô BKS 36C1- 312.39 (ảnh 19 đến 22).

Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS 36A- 438.96 chuyển động gần vuông góc từ trái sang phải so với hướng chuyển động của xe mô tô BKS 36C1- 312.39.

Vị trí va chạm nằm tương ứng vị trí đầu xe mô tô BKS 36C1- 312.39 (1), được thể hiện trong bản sao Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản sao Sơ đồ hiện trường, bản sao Biên bản xác định hiện trường, bản sao Sơ đồ hiện trường (kèm theo Biên bản xác định hiện trường), trên phần đường dành cho xe thô sơ của chiều đường theo hướng từ Bắc vào N, ngay khu vực giao nhau giữa Quốc lộ A với đường T thuộc địa phận tổ dân phố Đ, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe ô tô BKS 36A- 438.96 và xe mô tô BKS 36C1- 312.39 tại thời điểm va chạm.

***2.** Va chạm giữa xe ô tô BKS 36A- 438.96 với nạn nhân Ngô Thanh Bình M:*

Các vết tỳ trượt, bề mặt các vết bám dính chất màu nâu đỏ (dạng máu) tại mặt ngoài trên bên phải đầu xe ô tô BKS 36A- 438.96 (11, 12, 13) phù hợp do va chạm với nạn nhân Ngô Thanh Bình M tạo nên; không đủ cơ sở xác định điểm va chạm đầu tiên.

Vị trí va chạm nằm tương ứng vị trí đầu xe mô tô BKS 36C1- 312.39 (1), được thể hiện trong bản sao Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản sao Sơ đồ hiện trường, bản sao Biên bản xác định hiện trường, bản sao Sơ đồ hiện trường (kèm theo Biên bản xác định hiện trường), trên phần đường dành cho xe thô sơ của chiều đường theo hướng từ Bắc vào N, ngay khu vực giao nhau giữa Quốc lộ A với đường T thuộc địa phận tổ dân phố Đ, phường H, tỉnh Thanh Hóa."

- Tại Bản kết luận giám định số: 3887/KL-KTHS ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh T, kết luận:

"Mẫu máu của Đỗ Đức K, sinh năm 1974, trú tại TDP T, phường H, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định không có Ethanol (cồn).

Mẫu máu của Ngô Thanh Bình M, sinh năm 2009, trú tại TDP S, phường T, tỉnh Thanh Hóa niêm phong gửi giám định không có Ethanol (cồn)."

- Tại Bản kết luận giám định số: 7665/KL-KTHS ngày 16 tháng 10 năm 2025 của V1, kết luận:

"Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong các mẫu máu ghi thu của Ngô Thanh Bình M và Đỗ Đức K gửi giám định."

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng UBND phường H, tỉnh Thanh Hoá, kết luận: *"Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô BKS: 36A-438.96 là **12.174.000** đồng; xe mô tô BKS: 36C1-312.39 là **1.834.000** đồng.*

Quá trình điều tra, anh Lê Đăng T1, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố P, phường H, tỉnh Thanh Hóa giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ Camera của gia đình anh. Tại Bản kết luận giám định số: 4019/KL-KTHS ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh T, kết luận: *"Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định; Trích xuất 05 hình ảnh từ tệp video gửi giám định."* Sau giám định, chiếc USB và các tài liệu giám định được đưa vào hồ sơ vụ án theo quy định.

Quá trình điều tra xác định, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Đỗ Đức K điều khiển xe ô tô BKS: 36A - 438.96 lưu thông theo hướng Nam - Bắc trên làn đường dành cho xe cơ giới sát với dải phân cách cứng thuộc phần đường phía Đông, QL1A khi chuyển hướng rẽ trái để đi vào đường T thuộc tổ dân phố Đ,

phường H, tỉnh Thanh Hóa đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe mô tô BKS: 36C1 - 312.39 do anh Ngô Thanh Bình M điều khiển đi trên làn đường dành cho cơ giới sát với làn đường xe thô sơ và người đi bộ thuộc phần đường phía Tây dẫn đến tai nạn giao thông làm anh Bình M chết; xe mô tô BKS: 36C1-312.39 bị hư hỏng thiệt hại **1.834.000** đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Đức K đã thành khẩn khai báo hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện; kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Đức K về các hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đối với việc bị hại sử dụng xe mô tô, quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS: 36C1 - 312.39 do ông Lê Đình L1 đứng tên đăng ký. Cách đây khoảng 9 năm, ông L1 đã bán cho một người không quen biết. Thời điểm trước khi xảy ra tai nạn, anh M đã mua chiếc xe đó nên tài sản thuộc quyền sở hữu của anh M. Vì vậy, vụ án không ai có dấu hiệu của tội phạm "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu thập và xử lý vật chứng như sau:

- 01 xe mô tô BKS: 36C1-312.39, ;
- 01 xe ô tô BKS 36A-438.96 kèm theo giấy tờ của xe;
- 01 giấy phép lái xe số 380181000065, hạng B2 mang tên Đỗ Đức K.

Sau khi khám nghiệm phương tiện và xác minh nguồn gốc tài sản, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe mô tô và xe ô tô trên, kèm theo các giấy tờ xe cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp tài sản. Riêng giấy phép lái xe của Đỗ Đức K được đưa vào hồ sơ vụ án theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Đức K đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSKV9 ngày 06/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Đỗ Đức K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Đỗ Đức K từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
- Về vật chứng, đề nghị: trả lại cho Đỗ Đức K Giấy phép lái xe giả hạng B2 mang tên Đỗ Đức K.
- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét.
- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà:

- Bị cáo đều thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.
- Bị cáo giao nộp: Giấy xác nhận mức thu nhập; hồ sơ khám chữa bệnh của vợ bị cáo và đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn.

Phần tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được coi là đúng pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tòa án đã được tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập đến phiên tòa cho người làm chứng Trần Thị L chị L vắng mặt. Xét thấy người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà bị cáo Đỗ Đức K đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 18h20’ ngày 22/9/2025, Đỗ Đức K *(có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 hợp lệ)* điều khiển xe xe ô tô loại KIA MORNING 05 chỗ ngồi, BKS 36A - 438.96 tham gia giao thông. Khi đến địa phận tổ dân phố Đ, phường H, Thanh Hóa, phía trước có ngã tư giao nhau và điểm mở tại dải phân cách cứng, Đỗ Đức K bật đèn xi nhan

trái để chuyển hướng về đường T. Do không chú ý quan sát nên Đỗ Đức K tiếp tục điều khiển xe ô tô chuyển hướng đi ngang qua phần đường phía Tây QL1A để lưu thông vào đường T thì va chạm với xem mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, dung tích xi lanh 110 cm^3, BKS: 36C1 - 312.39 do anh Ngô Thanh Bình M, sinh năm 2009 *(chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, không đội mũ bảo hiểm)* điều khiển. Hậu quả: anh M bị thương nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu, xe ô tô BKS: 36A - 438.96 và xe mô tô BKS: 36A - 438.96 bị hư hỏng. Như vậy, khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, Đỗ Đức K đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo Đỗ Đức K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa truy tố Đỗ Đức K theo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

[4] *Đối với* với hành vi của bị hại Ngô Thanh Bình M vi phạm quy định về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, bị hại đã chết nên không truy cứu trách nhiệm.

[5] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ phát luật có quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông đường bộ nhưng bị cáo không chấp hành, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhưng không đảm bảo an toàn khi điều khiển xe ô tô chuyển hướng, dẫn đến gây tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác; đồng thời xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính. Vì vậy cần xử lý nhanh chóng, kịp thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi phạm tội của Đỗ Đức K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải; bị cáo đã khắc bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại cũng có lỗi dẫn đến tai nạn; người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị hại nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện: Bị cáo là đảng viên Đ; ngoài hành vi phạm tội lần này, bị cáo chưa có hành vi nào bị xử lý do vi phạm pháp luật; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi vợ bị bệnh "đái tháo đường" có đa biến chứng; bị cáo có thu nhập ổn định 17.000.000 đồng/tháng (làm tròn).

[7] *Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi*, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều

kiện để giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Theo đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ. Đồng thời cần khấu trừ một phần thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không làm nghề lái xe ô tô chuyên nghiệp, chỉ sử dụng ô tô làm phương tiện di chuyển của cá nhân nên việc áp dụng hình phạt bổ sung "Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định" là không cần thiết. Đồng thời, bị cáo đã bị khấu trừ thu nhập nên nếu phạt bổ sung bị cáo là phạt tiền thì gia đình bị cáo sẽ lâm vào tình trạng khó khăn và kinh tế. Vì vậy, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] *Về phần vật chứng:* Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Đỗ Đức K cần được trả lại cho bị cáo. Các vật chứng khác đã được cơ quan CSĐT Công an tỉnh T trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

[10] *Về phần dân sự:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận, thực hiện xong phần dân sự và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[11] *Về án phí:* Bị cáo Đỗ Đức K thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại các Điều 331; 333; 336; 337 của bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Đức K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".**

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Đỗ Đức K: 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh T nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Đỗ Đức K cho UBND phường H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% mức thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành án, tương đương 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng.

- **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: trả tại phiên tòa cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Đỗ Đức K.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Đỗ Đức K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo*:* Áp dụng các Điều 331; 333; 336; 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết vụ án. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Huy

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 9;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Phòng THADS khu vực 9 - Thanh Hoá (để thi hành);
- Phòng giám đốc án TA tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án .